

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TRUNG ƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TRUNG ƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CENTER INFORMATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106938082

3. Ngày thành lập: 13/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 18B-B8 tổ 11, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 043.7921726

Fax:

Email: phuonghoangviet2511@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
3.	Quảng cáo	7310
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390

8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
10.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
13.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin thông qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
14.	In ấn	1811
15.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động của các nhà sản xuất các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp; Tổ chức các buổi trình diễn tác phẩm nghệ thuật;	9000
16.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: sản xuất phần mềm	5820
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng công trình cửa; Xây dựng đường hầm;	4290
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử;(Trừ hoạt động báo chí) Bảo hành, bảo trì, đảm bảo an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm , lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu;	6209(Chính)
21.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Dịch vụ thương mại điện tử	4791
22.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động ...;	4799
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Xây dựng nhà các loại	4100

25.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Phá dỡ	4311
28.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ NGỌC ÁNH	Khu 11, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.500	475.000.000	25	172047579	
			Tổng số	47.500	475.000.000	25		
2	TRẦN VĂN HIẾU	Xóm 2, Xã Kim Chính, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	50	164170038	
			Tổng số	95.000	950.000.000	50		
3	NGUYỄN THỊ HỒNG	Đội 11, Xã Hải Nam, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.500	475.000.000	25	162699924	
			Tổng số	47.500	475.000.000	25		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Ngày sinh: 20/01/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 162699924

Ngày cấp: 08/02/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Đội 11, Xã Hải Nam, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Khu Tập thể Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội